

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52^A/2023/HS-ST
Ngày 07-6-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Đô - Cán bộ hưu trí
2. Bà Ngô Thị Mai - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2023/HSST-QĐ ngày 24 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thị Lan, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn Dầu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: Không. nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Lạc, sinh năm 1947 và bà Lê Thị Nhạn, sinh năm 1950; có chồng là Phạm Quang Luyện, sinh năm 1967; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2011.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2023 đến ngày 15/3/2023, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: Kiều Thị Hằng, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Tổ dân phố số 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Phi Hùng, sinh năm 1952 và bà

Nguyễn Thị Mận, sinh năm 1954; bị cáo không có chồng, có 01 con sinh năm 2005.

Nhân thân: Bản án số 34/2010/HSST ngày 25/5/2010 của TAND huyện Lạng Giang xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách là 18 tháng 22 ngày, phạt bổ sung 7.000.000 đồng (chấp hành xong án phí, hình phạt bổ sung ngày 21/3/2016).

Tiền án: Bản án số 78/2020/HSST ngày 15/9/2020, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, phạt bổ sung 10.000.000 đồng (chấp hành xong thời gian thử thách ngày 15/3/2022).

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam từ ngày 09/3/2023. Hiện đang bị áp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên: Thân Văn Huân, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn Rừng Chướng, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thân Văn Đình (đã chết) và bà Trần Thị Ngân (đã chết); Có vợ là Chu Thị Khải, sinh năm 1977 và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2010;

Nhân thân: Ngày 30/10/2020 bị Công an huyện Lạng Giang xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

Tiền án: Bản án số 11/2022/HSST ngày 22/02/2022, TAND huyện Lạng Giang xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc (chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/10/2022).

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giam từ ngày 09/3/2023. Hiện đang bị áp tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang - *Có mặt tại phiên tòa.*

4. Họ và tên: Nguyễn Anh Văn, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Tiền Sơn, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: không. nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đức, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Đặng Thị Dư, sinh năm 1939; Có vợ là Trần Thị Tâm, sinh năm 1985 và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012;

- Tiền án, tiền sự: Không có.

- Nhân thân:

+ Bản án số 127 ngày 16/7/2002 TAND tỉnh Bắc Giang xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội cướp tài sản, thời gian thử thách 03 năm (chấp hành xong án phí ngày 21/10/2003).

+ Bản án 69/2018/HSST ngày 26/10/2018 của TAND huyện Lạng Giang xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách 16 tháng (miễn án phí hình sự sơ thẩm).

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 09/3/2023 đến ngày 15/3/2023, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - *Có mặt tại phiên tòa.*

5. Họ và tên: Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1986; Nơi cư trú: Thôn Quyết Tiến 2, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: không; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đát, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Hiên, sinh năm 1957. Có chồng là Nguyễn Tiến Dũng, sinh năm 1971; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2022.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” - *Có mặt tại phiên tòa.*

6. Họ và tên: Tẩy Văn Thành, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn Đồng Thủy, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; tên gọi khác: không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tẩy Văn Lưu, sinh năm 1959 và bà Bằng Thị Hồ, sinh năm 1961; Có vợ là Lý Thị Định, sinh năm 1985 và có 03 con, con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh năm 2017;

Nhân thân: Bản án số 26/2016/HSST ngày 11/5/2016 của TAND huyện Lạng Giang xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách 12 tháng, phạt bổ sung 3.000.000 đồng (chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 11/9/2017).

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2023 đến ngày 15/3/2023, hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” – *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Tẩy Văn Hùng, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Cây, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang – *Vắng mặt tại phiên tòa.*

*** Người làm chứng:**

1. Anh Phạm Quang Luyện, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn Dầu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt tại phiên tòa.*

2. Anh Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn Đồng Lạc, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang - *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 09/3/2023, tại nhà Phạm Thị Lan, sinh năm 1974 ở thôn Dầu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Công an huyện

Lạng Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với 06 người đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức “Đánh sâm” , sát phạt nhau bằng tiền , gồm: Phạm Thị Lan; Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1986 ở thôn Quyết Tiến 2, xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Kiều Thị Hằng, sinh năm 1977 ở tổ dân phố số 1, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Thân Văn Huân, sinh năm 1975 ở thôn Rừng Chướng, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Nguyễn Anh Văn, sinh năm 1983 ở thôn Tiên Sơn, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Tẩy Văn Thành, sinh năm 1983 ở thôn Đồng Thủy, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Khi bắt quả tang có mặt Phạm Quang Luyện, sinh năm 1967 ở thôn Dâu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1969 ở thôn Đồng Lạc, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang có mặt nhưng không tham gia đánh bạc.

Thu giữ các vật chứng, đồ vật, tài sản sau:

- Trên chiếu bạc : Số tiền 7.000.000 đồng (trong đó có 5.500.000 đồng dùng đánh bạc , còn lại 1.500.000 đồng của Thành không dùng đánh bạc); 01 tấm nỉ màu đỏ và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Thu trên người các đối tượng:

- + Nguyễn Thị Trang: Số tiền 3.000.000 đồng trong ốp điện thoại trong ốp điện thoại (trong đó có 1.000.000 đồng dùng đánh bạc); 01 điện thoại Samsung màu trắng, lắp sim số 0965.059.054.

- + Phạm Thị Lan: 01 điện thoại Oppo màu đen, lắp sim 0986.216.245.

- + Kiều Thị Hằng: 01 túi xách hình chữ nhật màu nâu vàng, bên trong có 1.100.000 đồng; 01 điện thoại Iphone màu đen, lắp sim 0395.485.455.

- + Thân Văn Huân: 01 điện thoại Samsung màu đen, lắp sim 0868.933.162; 01 ví da màu đen bên trong có 01 thẻ căn cước công dân mang tên Thân Văn Huân.

- + Nguyễn Anh Văn: 01 ví da màu đen bên trong có 22.600.000đ; 01 điện thoại Samsung màu xanh đen, lắp sim 0367.959.009; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Anh Văn.

- + Tẩy Văn Thành: 01 điện thoại Samsung màu xanh, lắp sim 0326.204.366; 01 xe ô tô Toyota Vios BKS 98A-485.17, giấy chứng nhận kiểm định, bảo hiểm xe, đăng ký xe.

- + Nguyễn Văn Huy: 01 điện thoại Nokia màu đen gắn sim số 0365.564.556 của Huy; 01 xe mô tô BKS 98M1- 303.17, trong cốp xe có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô và số tiền 3.000.000 đồng.

- + Phạm Quang Luyện: 01 ví da màu đen bên trong có 3.500.000 đồng và 01 thẻ căn cước công dân mang tên Phạm Quang Luyện.

Quá trình điều tra xác định : Khoảng 10 giờ ngày 09/3/2023, Thành điều khiển xe ô tô 98A-485.17 chở Văn và Hằng đến nhà Lan chơi , sau đó có Huân và Trang cũng đến chơi , mọi người ăn cơm tại nhà Lan. Khoảng 11 giờ cùng ngày Lan, Hằng, Văn, Huân và Trang rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “Đánh sâm”. Lan lấy bộ bài tú lơ khơ và chải thăm nỉ trên giường phòng ngủ tầng 2 để 05 người cùng đánh bạc. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Thành đi lên tầng 2 ngồi xem, khoảng 10 phút sau Văn đi vệ sinh nên nhờ Thành đánh bạc hộ , Thành đồng ý và dùng tiền của Văn để dưới chiếu bạc đánh hộ 02 ván, cả 02 ván Thành chơi đều thua , sau đó Văn quay lại chơi tiếp, lúc này Văn bảo Thành đổi hộ 1.500.000 đồng tiền lẻ, Thành lấy 1.500.000 đồng ra để xuống thăm nhằm đòi cho Văn thì bị tổ công tác Công an huyện Lạng Giang đến bắt quả tang, Thành chưa kịp cầm tiền đòi của Văn về , số tiền 1.500.000 đồng của Thành không dùng đánh bạc bị thu giữ trong số 7.000.000 đồng dưới chiếu bạc.

Về số tiền thu giữ trên người dùng đánh bạc : Trang khai nhận trong 3.000.000 đồng bị thu giữ có 500.000 đồng dùng đánh bạc từ đầu , sau đó thắng 500.000 đồng thì Trang để cả 1.000.000 đồng vào ôp điện thoại , số tiền 2.000.000 đồng không dùng đánh bạc; còn lại những người khác bị thu tiền trên người đều không phải là tiền đánh bạc.

Như vậy số tiền các bị can dùng đánh bạc là 6.500.000 đồng (gồm 5.500.000 đồng thu tại chiếu bạc và 1.000.000 đồng trên người Trang).

Về cách thức đánh bạc và mức sát phạt, như sau: Các bị can chia bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài cho 05 người chơi, mỗi người 10 quân, bài thừa để dưới chiếu, sau đó người chia bài sẽ đánh trước thành dãy, bộ ba, bộ bốn, đôi hoặc một quân bài. Những người chơi còn lại lần lượt theo thứ tự từ bên tay phải người chia bài sẽ chặn. Cứ như vậy đến khi ai đánh hết 10 quân bài trước sẽ thắng và được tiền của mỗi người chơi tương ứng là 10.000 đồng/1 quân bài còn lại. Người chơi được sâm là trước khi đánh sẽ báo sâm và đánh hết 10 quân bài mà những người chơi còn lại không chặn được quân bài nào. Người chơi nào được sâm thì sẽ được của mỗi người chơi còn lại là 200.000 đồng, nếu người báo sâm mà có người chơi khác chặn được thì người báo sâm sẽ phải mất cho người chặn được là 1.000.000 đồng. Nếu bài có từ 02 người trở lên báo sâm thì sẽ tính ưu tiên theo thứ tự sảnh rồng (tức là có 10 quân bài liên tiếp nhau tạo thành một dãy không cần đồng chất), tiếp đến là tứ quý 2 (tức là bài có 04 quân 2), tiếp đến là sâm màu (tức là bài có 10 quân bài cùng màu), cuối cùng là 05 đôi (tức là bài có 05 cặp). Người chơi không báo sâm đánh hết 10 quân bài mà người chơi nào không đỡ, chặn được quân bài nào thì sẽ cháy và phải mất cho người thắng ván đó 150.000 đồng. Nếu người chơi nào có 2 mà bị phạt tứ quý thì sẽ phải mất cho người phạt 200.000 đồng. Người nào thắng ván chơi đó sẽ được chia bài và đánh trước ván tiếp theo.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số 48/CT-VKS, ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị các cáo Phạm Thị Lan, Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân, Nguyễn Anh Văn, Nguyễn Thị Trang và Tẩy Văn Thành về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đều đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho được hưởng án treo. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo xin lại tài sản là tiền, túi xách, điện thoại và giấy tờ cá nhân không liên quan đến việc đánh bạc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX:

Xử phạt các bị cáo Phạm Thị Lan, Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân, Nguyễn Anh Văn, Nguyễn Thị Trang và Tẩy Văn Thành về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015

* Về hình phạt, đề nghị:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Phạm Thị Lan và Nguyễn Thị Trang.

- Xử phạt bị cáo Lan từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Trang từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Phạt bổ sung bằng tiền mỗi bị cáo 15.000.000đ sung công quỹ nhà nước.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Tẩy Văn Thành. Xử phạt bị cáo Thành từ 06 tháng đến 08 tháng tù về tội “đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

3 Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 17, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân, Nguyễn Anh Văn; riêng bị cáo Văn được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; các bị cáo Hằng, Huân bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

+ Xử phạt các bị cáo Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2023.

+ Xử phạt các bị cáo Nguyễn Anh Văn từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội “đánh bạc”. Thời gian tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2023 đến ngày 15/3/2023.

- Phạt bổ sung bằng tiền các bị cáo Hằng, Huân và Văn mỗi bị cáo 15.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

* Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.500.000đ (trong đó có 5.500.000đ là tiền thu tại chiếu bạc khi bắt quả tang; 1.000.000 của Nguyễn Thị Trang);

- Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm: 01 thảm nỉ màu đỏ và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- Trả lại các bị cáo tài sản bị thu giữ nhưng cần tạm giữ các tài sản là tiền, điện thoại của các bị cáo để đảm bảo thi hành án gồm: Phạm Thị Lan 01 điện thoại Oppo màu đen lắp sim 096.216.245; Kiều Thị Hằng 01 chiếc túi xách hình chữ nhật màu nâu vàng, số tiền 1.100.000đ và 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen lắp sim 0395.485.455; Thân Văn Huân 01 điện thoại Samsung màu đen lắp sim 0868.933.162 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Thân Văn Huân; Nguyễn Anh Văn 01 ví da màu đen, số tiền 22.600.000đ, 01 điện thoại Samsung màu đen lắp sim 0367.959.009 và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Anh Văn; Nguyễn Thị Trang số tiền 2.000.000đ và 01 điện thoại Samsung màu trắng lắp sim 0965.059.054; Tẩy Văn Thành: 01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh lắp sim 0326.204.366 và số tiền 1.500.000đ.

* Buộc các bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng : Các bị cáo đều xin HĐXX cho mức án nhẹ nhất và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, một lần nữa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ khoảng 11 giờ đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/3/2023, tại nhà của Phạm Thị Lan ở thôn Dầu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, các bị cáo Phạm Thị Lan, Nguyễn Thị Trang, Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân, Nguyễn Anh Văn, Tẩy Văn Thành có hành vi đánh bạc trái phép, bằng hình thức “Đánh sâm”, sát phạt nhau bằng tiền, trong đó Thành là người giúp sức cho Văn đánh bạc (bằng cách chơi hộ Văn 02 ván và đổi 1.500.000 đồng tiền lẻ cho Văn đánh bạc) nên hành vi của Thành đã đồng phạm với các bị cáo khác và cùng phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc được xác định là 6.500.000 đồng. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố các bị cáo về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo nhất thời phạm tội, thực hiện hành vi đánh bạc nhưng không có sự câu kết, bàn bạc, phân công tổ chức nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm, cần phải bài trừ, là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và cũng là nguyên nhân làm suy giảm kinh tế gia đình, bị dư luận quần chúng nhân dân lên án. Do vậy, cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

+ Bị cáo Phạm Thị Lan là chủ nhà, lấy bộ tứ lơ khơ, trải thảm nỉ, tham gia chơi từ đầu đến khi bị bắt quả tang nên có vai trò đứng thứ nhất trong vụ án.

+ Các bị cáo Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân, Nguyễn Anh Văn, Nguyễn Thị Trang cùng rủ nhau đánh bạc, tham gia đánh bạc từ đầu với bị cáo Lan cho đến khi bị bắt quả tang nên các bị cáo xếp vai trò thứ 2 trong vụ án.

+ Bị cáo Tây Văn Thành có hành vi tham gia đánh hộc 02 ván và đôi tiền lẻ cho bị cáo Văn nên giữ vai trò giúp sức do đó bị cáo có vai trò sau cùng trong vụ án.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy:

Các bị cáo Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lan, Trang, Văn, Thành đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo Lan và Trang “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Văn có mẹ đẻ là Đặng Thị Dư được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo Trang có bố đẻ là Nguyễn Văn Đát tham gia kháng chiến được hưởng trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ bị nhiễm chất độc hóa học; bị cáo Lan có bố đẻ là Phạm Văn Lạc được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì và nhiều giấy khen vì đã có thành tích góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành Dữ trữ Quốc gia , mẹ đẻ là Lê Thị Nhạn được tặng Bằng khen vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước , được tặng Huy chương vì sự nghiệp tài chính , chồng là Phạm Quang Luyện được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất, Huy chương quân kỳ chiến thắng ; bị cáo Thành có đóng góp ủng hộ làm nhà “Đại đoàn kết” cho hộ nghèo tỉnh Điện Biên , được Ban thường trực Ủy ban mặt trận Tổ quốc Ban vận động quỹ vì người nghèo huyện Lạng Giang ghi nhận Tấm lòng vàng nên các bị cáo Văn, Lan, Trang, Thành được xem xét hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Xét về nhân thân các bị cáo thì thấy:

Các bị cáo Lan, Trang đều là người có nhân thân tốt, đều chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo Hằng, Huân, Văn, Thành có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính, xử phạt tù.

[8]. Sau khi xem xét hành vi, tính chất, mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo nhất thời phạm tội, bản thân các bị cáo Lan, Trang là người có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội

lần này các bị cáo chưa từng bị xét xử; các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo Tây Văn Thành có nhân thân từng bị xử phạt 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách 12 tháng và phạt bổ sung 3.000.000đ vào năm 2016, bị cáo đã chấp hành xong cả hình phạt chính và hình phạt bổ sung vì có mặt xem đánh bạc, được bị cáo Văn nhờ chơi hộ để đi vệ sinh và khi Văn nhờ đòi tiền lẻ nên bị cáo Thành đã có hành vi giúp sức cho bị cáo khác đánh bạc, nhưng xét thấy hành vi giúp sức của bị cáo Thành không có mục đích vụ lợi nên bị cáo Thành giữ vai trò không đáng kể trong vụ án, thời điểm xảy ra sự việc bị cáo không nhận thức được hành vi giúp sức của mình vi phạm pháp luật, tại phiên tòa bị cáo đã được giải thích đã rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Lan, Trang, Thành đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy các bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho các bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nhằm đề cao chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội, nhằm tạo cơ hội cho các bị cáo sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đối chiếu theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho các bị cáo được hưởng án treo, tạo cơ hội cho các bị cáo được sửa chữa, cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, mức hình đối với các bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang là phù hợp, đảm bảo mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Các bị cáo Hằng, Huân, Văn mặc dù nhất thời phạm tội, số tiền tham gia đánh bạc ít nhưng các bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính, bị Tòa án xét xử về tội đánh bạc song vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân vẫn cố ý phạm tội nên cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội này theo như mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị HĐXX là phù hợp.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[10]. Vật chứng và tài sản bị tạm giữ:

[10.1]. Đối với số tiền 6.500.000 đồng do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, trong đó có 5.500.000 đồng là tiền thu trên chiếu bạc và số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Thị Trang sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[10.2]. Đối với các vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ, 01 tấm nỉ là công cụ, dụng cụ các bị cáo sử dụng đánh bạc, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[10.3]. Các tài sản không liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo gồm: 01 điện thoại Oppo màu đen lắp sim 096.216.245 của bị cáo Phạm Thị Lan; 01 chiếc túi xách hình chữ nhật màu nâu vàng, số tiền 1.100.000đ và 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen lắp sim 0395.485.455 của bị cáo Kiều Thị Hằng; 01 điện thoại Samsung màu đen lắp sim 0868.933.162 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Thân Văn Huân của bị cáo Thân Văn Huân; 01 ví da màu đen, số tiền 22.600.000đ, 01 điện thoại Samsung màu đen lắp sim 0367.959.009 và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Anh Văn của bị cáo Nguyễn Anh Văn; số tiền 2.000.000đ và 01 điện thoại Samsung màu trắng lắp sim 0965.059.054 của bị cáo Nguyễn Thị Trang ;01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh lắp sim 0326.204.366 và số tiền 1.500.000đ của bị cáo Tẩy Văn Thành được trả lại cho các bị cáo song cần tạm giữ tài sản là tiền và điện thoại để đảm bảo thi hành án.

[11]. Đối với 01 xe ô tô 98A-485.17 cùng giấy tờ xe là tài sản hợp pháp của anh Tẩy Văn Hùng, sinh năm 1990 ở thôn Cây, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang cho Thành mượn xe của anh Hùng để đi đến nhà Lan chơi và không biết việc Thành tham gia đánh bạc. Ngày 21/3/2023 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho anh Hùng; các tài sản, giấy tờ thu giữ của anh Huy và anh Luyện, do cả hai đều không tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại anh Huy và anh Luyện, việc xử lý trả lại tài sản là đúng pháp luật.

[12]. Do bị cáo Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo quy định Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thị Lan 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lan cho Ủy ban nhân dân xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trang 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trang cho Ủy ban nhân dân xã Xương Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Tây Văn Thành 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thành cho Ủy ban nhân dân xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Kiều Thị Hằng 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2023.

+ Xử phạt bị cáo Thân Văn Huân 08 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/3/2023.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Văn 07 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời gian tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/3/2023 đến ngày 15/3/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Phạm Thị Lan, Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân, Nguyễn Thị Trang, Nguyễn Anh Văn mỗi bị cáo phạt số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng); bị cáo Tây Văn Thành phạt số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.500.000đ (trong đó có 5.500.000đ là tiền thu tại chiếu bạc khi bắt quả tang; 1.000.000 của Nguyễn Thị Trang);

- Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng gồm: 01 tấm nỉ màu đỏ và 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân.

- Trả lại các bị cáo tài sản bị thu giữ nhưng cần tạm giữ các tài sản là tiền, điện thoại của các bị cáo để đảm bảo thi hành án gồm: Phạm Thị Lan 01 điện

thoại Oppo màu đen lắp sim 096.216.245; Kiều Thị Hằng 01 chiếc túi xách hình chữ nhật màu nâu vàng, số tiền 1.100.000đ và 01 chiếc điện thoại Iphone màu đen lắp sim 0395.485.455; Thân Văn Huân 01 điện thoại Samsung màu đen lắp sim 0868.933.162 01 ví da màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Thân Văn Huân; Nguyễn Anh Văn 01 ví da màu đen, số tiền 22.600.000đ, 01 điện thoại Samsung màu đen lắp sim 0367.959.009 và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Anh Văn; Nguyễn Thị Trang số tiền 2.000.000đ và 01 điện thoại Samsung màu trắng lắp sim 0965.059.054; Tẩy Văn Thành: 01 chiếc điện thoại Samsung màu xanh lắp sim 0326.204.366 và số tiền 1.500.000đ.

(Theo các Quyết định chuyển vật chứng số 41, 41/QĐ-VKS ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Các bị cáo Phạm Thị Lan, Kiều Thị Hằng, Thân Văn Huân, Nguyễn Anh Văn, Nguyễn Thị Trang và Tẩy Văn Thành mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lạng Giang;
- Cơ quan THAHS Công an H. Lạng Giang;
- Cơ quan điều tra Công an H. Lạng Giang;
- VKSND, Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND các xã: Đại Lâm, Xương Lâm, Hương Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiêm